

Số: **2318**/BTNMT-TCMT

V/v chỉ đạo xây dựng báo cáo quản lý và bảo vệ môi trường khu kinh tế, khu công nghiệp, cụm công nghiệp thực hiện Chỉ thị số 07/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ

Hà Nội, ngày 06 tháng 7 năm 2012

Kính gửi: Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

Thực hiện Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ số 07/CT-TTg ngày 02 tháng 3 năm 2012 về việc chấn chỉnh công tác quản lý và nâng cao hiệu quả hoạt động của các khu kinh tế, khu công nghiệp, cụm công nghiệp (KKT, KCN, CCN), Bộ Tài nguyên và Môi trường đang chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan tổ chức rà soát, kiểm tra công tác bảo vệ môi trường của các KKT, KCN, CCN để báo cáo Thủ tướng Chính phủ trong quý IV năm 2012.

Để triển khai thực hiện nhiệm vụ đúng tiến độ theo yêu cầu của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Tài nguyên và Môi trường trân trọng đề nghị Quý Ủy ban phối hợp, chỉ đạo các đơn vị có liên quan thực hiện một số công việc cụ thể như sau:

1. Chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường, Ban Quản lý KKT, KCN phối hợp với các ban ngành liên quan xây dựng báo cáo công tác quản lý môi trường các KKT, KCN, CCN trên địa bàn theo biểu mẫu tại Phụ lục kèm theo và gửi về Tổng cục Môi trường (Cục Kiểm soát ô nhiễm) **trước ngày 31 tháng 7 năm 2012** theo địa chỉ: Số 10 Tôn Thất Thuyết, quận Cầu Giấy, Hà Nội; thư điện tử: phongkkpl@googlegroups.com hoặc ducnh1970@gmail.com.

2. Chỉ đạo các cơ quan liên quan phối hợp với đoàn công tác của Bộ Tài nguyên và Môi trường trong các hoạt động rà soát, kiểm tra tình hình bảo vệ môi trường KKT, KCN, CCN trên địa bàn khi có yêu cầu.

Trân trọng cảm ơn sự hợp tác của quý Ủy ban./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Văn phòng Chính phủ (để báo cáo);
- Bộ trưởng Nguyễn Minh Quang (để báo cáo);
- Bộ Kế hoạch – Đầu tư (để phối hợp);
- Bộ Công Thương (để phối hợp);
- Ban Quản lý KKT, KCN, Sở TN&MT các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (để thực hiện);
- Lưu: VT, TCMT.KSON (140).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG****Bùi Cách Tuyền**

**MẪU BÁO CÁO CÔNG TÁC QUẢN LÝ MÔI TRƯỜNG KHU KINH TẾ, KHU CÔNG
NGHIỆP, CỤM CÔNG NGHIỆP
(KKT, KCN, CCN)**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ...

**BÁO CÁO
CÔNG TÁC QUẢN LÝ MÔI TRƯỜNG
KHU KINH TẾ, KHU CÔNG NGHIỆP, CỤM CÔNG NGHIỆP
(KKT, KCN, CCN)**

Tháng, năm

I. BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG TẠI CÁC KHU KINH TẾ (KKT)

Tóm tắt hình thành và phát triển các khu kinh tế của tỉnh/thành phố (bao gồm cả KKT ven biển và KKT cửa khẩu).

1.1. Chất lượng môi trường tại các KKT:

- Tổng lượng chất thải phát sinh từ các nguồn thải sinh hoạt, công nghiệp (ước tính đến thời điểm lập báo cáo);
- Tổng lượng thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải (nước thải, khí thải, chất thải rắn, chất thải nguy hại: Nêu rõ về số lượng, quy mô hoạt động của công trình, so sánh với thực trạng phát sinh chất thải);
- Đầu tư hệ thống xử lý nước thải tập trung, hệ thống thu gom và xử lý chất thải rắn, chất thải nguy hại, hệ thống xử lý khí thải...;
- Đánh giá diễn biến chất lượng môi trường và so sánh với các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về môi trường hiện hành;
- Một số vấn đề liên quan khác.

1.2. Tình hình quản lý môi trường các KKT:

- Số lượng văn bản, quy định quản lý môi trường KKT đã được ban hành tại địa phương;
- Công tác chỉ đạo điều hành, phân công trách nhiệm quản lý và công tác phối hợp giữa các cơ quan quản lý nhà nước các ngành, các cấp trong quản lý môi trường KKT;
- Kết quả thực hiện các quy định pháp luật trong hoạt động bảo vệ môi trường; thông tin và báo cáo kết quả quan trắc môi trường, khắc phục sự cố môi trường tại các KKT;
- Nguồn nhân lực, kinh phí và cơ chế tài chính cho công tác quản lý và bảo vệ môi trường các KKT;
- Công tác thanh tra, kiểm tra BVMT KKT;
- Công tác tuyên truyền, giáo dục phổ biến pháp luật BVMT KKT;
- Một số vấn đề liên quan khác.

1.3. Những vấn đề vướng mắc, bất cập và kiến nghị

- Những vấn đề vướng mắc, bất cập đối với quản lý và bảo vệ môi trường các KKT trên địa bàn;
- Kiến nghị nâng cao hiệu quả quản lý môi trường các KKT.

II. BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG TẠI CÁC KHU CÔNG NGHIỆP (KCN)

Tóm tắt hình thành và phát triển các khu công nghiệp của tỉnh/thành phố (bao gồm cả các KCN được Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập và các KCN được Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố thành lập).

2.1. Chất lượng môi trường tại các KCN:

- Tổng lượng chất thải phát sinh tại các KCN (nước thải, khí thải, chất thải rắn, chất thải nguy hại): Nêu rõ về số lượng đến thời điểm lập báo cáo và tỷ lệ thu gom, xử lý so với tổng lượng phát sinh;
- Đầu tư và xây dựng cơ sở hạ tầng BVMT các KCN, so sánh với tiến độ lấp đầy KCN (Đã có hệ thống xử lý nước thải tập trung, bãi chôn lấp chất thải rắn, công trình xử lý chất thải...);
- Đánh giá hiện trạng hoạt động của các công trình xử lý chất thải (nước thải, khí thải, chất thải rắn, chất thải nguy hại) và các biện pháp bảo vệ môi trường khác tại các KCN (Nêu rõ về quy mô hoạt động của công trình, so sánh với thực trạng phát sinh chất thải và nhu cầu xử lý); tình hình thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải (kể cả hợp đồng với các đơn vị bên ngoài);
- Đánh giá diễn biến chất lượng môi trường và so sánh với các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về môi trường hiện hành; đánh giá diễn biến so với (những) năm trước, biểu thị bằng biểu đồ so sánh;
- Việc thực hiện cam kết xây dựng nhà máy xử lý nước thải tập trung ở KCN (theo Công văn số 4903/BTNMT-TCMT ngày 30 tháng 11 năm 2010 của Bộ Tài nguyên và Môi trường). Đối với những KCN chưa có cam kết, cần yêu cầu bổ sung để theo dõi, kiểm tra;
- Một số vấn đề liên quan khác.

2.2. Tình hình quản lý môi trường tại các KCN:

- Số lượng văn bản, quy định quản lý môi trường KCN được ban hành tại địa phương;
- Công tác chỉ đạo điều hành, phân công trách nhiệm quản lý môi trường các KCN;
- Công tác phối hợp giữa các cơ quan quản lý nhà nước các ngành, các cấp trong quản lý môi trường KCN;
- Tuân thủ và thực hiện các quy định pháp luật trong hoạt động bảo vệ môi trường (Luật, Nghị định, Thông tư,...). Thực hiện các kết luận thanh tra, kiểm tra về môi trường tại các KCN;
- Thực hiện các quy định về quan trắc (quan trắc tự động, quan trắc định kỳ), đầu nối vào hệ thống xử lý nước thải tập trung KCN; thông tin và báo cáo định kỳ về BVMT, khắc phục sự cố môi trường tại các KCN;
- Nguồn nhân lực, kinh phí và cơ chế tài chính cho công tác quản lý và bảo vệ môi trường KCN ở địa phương;
- Công tác thanh tra, kiểm tra BVMT KCN;
- Công tác tuyên truyền, giáo dục phổ biến pháp luật BVMT KCN;
- Một số vấn đề liên quan khác.

2.3. Những vấn đề vướng mắc, bất cập và kiến nghị:

- Những vướng mắc, bất cập trong công tác quản lý và bảo vệ môi trường KCN ở địa phương;

- Kiến nghị đối với công tác quản lý môi trường KCN.

III. BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG TẠI CÁC CỤM CÔNG NGHIỆP (CCN)

Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển các cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh/ thành phố.

3.1. Chất lượng môi trường tại các CCN:

- Thành lập và đầu tư hạ tầng các CCN ở địa phương: Cơ quan thành lập, cơ quan quản lý, chủ đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng, tiến độ đầu tư hạ tầng bảo vệ môi trường so với tỷ lệ lấp đầy của CCN;

- Tổng lượng chất thải phát sinh tại các CCN (nước thải, khí thải, chất thải rắn, chất thải nguy hại) và công tác thu gom, vận chuyển, xử lý theo các quy định pháp luật; đánh giá tỷ lệ thu gom, xử lý chất thải so với tổng lượng phát sinh trong CCN;

- Đánh giá chất lượng môi trường (nước thải, khí thải, chất thải rắn, chất thải nguy hại) tại các CCN và so sánh với các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về môi trường hiện hành;

- Một số vấn đề liên quan khác.

3.2. Tình hình quản lý môi trường tại các CCN:

- Ban hành văn bản, quy định quản lý môi trường CCN tại địa phương;

- Công tác chỉ đạo điều hành, phân công trách nhiệm và phối hợp quản lý môi trường, thanh tra, kiểm tra bảo vệ môi trường các CCN ở địa phương;

- Tuân thủ và thực hiện các quy định pháp luật trong hoạt động bảo vệ môi trường; thực hiện kết luận thanh tra, kiểm tra về môi trường tại các CCN; quan trắc, báo cáo môi trường tại các CCN;

- Nguồn nhân lực, cơ chế tài chính, kinh phí cho các hoạt động bảo vệ môi trường CCN;

- Công tác tuyên truyền, giáo dục phổ biến pháp luật BVMT KKT;

- Một số vấn đề liên quan khác.

3.3. Những vấn đề vướng mắc, bất cập và kiến nghị:

- Những vướng mắc, bất cập trong công tác quản lý và bảo vệ môi trường CCN ở địa phương;

- Kiến nghị đối với công tác quản lý môi trường CCN.

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG VÀ KIẾN NGHỊ CÁC GIẢI PHÁP CHÁNH CHỈNH HOẠT ĐỘNG QUẢN LÝ MÔI TRƯỜNG KKT, KCN, CCN

- Đánh giá chung về tình hình thực hiện pháp luật BVMT tại các KKT, KCN, CCN;

- Đánh giá chung về công tác quản lý môi trường các KKT, KCN, CCN;
- Những khó khăn, vướng mắc, bất cập trong hoạt động quản lý và bảo vệ môi trường các KKT, KCN, CCN và đề xuất, kiến nghị với cơ quan quản lý nhà nước.

TM. Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố...

(Ký tên và đóng dấu)

CÁC PHỤ LỤC KÈM THEO BÁO CÁO

PHỤ LỤC 1. Phiếu thu thập thông tin từ Ban Quản lý các Khu Kinh tế, Khu Công nghiệp tỉnh, thành phố trực thuộc TƯ;

PHỤ LỤC 2. Phiếu thu thập thông tin từ các khu kinh tế;

PHỤ LỤC 3. Phiếu thu thập thông tin từ các khu Công nghiệp (Do chủ đầu tư kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp thực hiện, bao gồm cả các khu công nghiệp nằm trong khu kinh tế);

PHỤ LỤC 4. Phiếu thu thập thông tin từ các cụm Công nghiệp (Do cơ quan quản lý cụm công nghiệp thực hiện);

PHỤ LỤC 1
MẪU PHIẾU THU THẬP THÔNG TIN
DÀNH CHO BQL CÁC KKT, KCN TỈNH, THÀNH PHỐ TRỰC THUỘC TW

I. Thông tin chung

Tên ban quản lý (BQL) KKT/ KCN:.....
Quyết định thành lập:
Địa chỉ:
Điện thoại: Fax: Website:
Số lượng KKT, KCN thuộc phạm vi quản lý:
(Đề nghị gửi danh sách các KKT/KCN kèm theo)

II. Thông tin quản lý môi trường

1. Bộ phận/ cán bộ làm công tác quản lý môi trường

Có bộ phận/cán bộ quản lý môi trường không? Có ☐ Không ☐

Nếu có:

- Chuyên trách hay kiêm nhiệm:
- Năm thành lập bộ phận:.....
- Liệt kê thông tin cán bộ làm công tác quản lý môi trường trong bảng sau:

TT	Trình độ chuyên môn (Trung cấp, cao đẳng, cử nhân/kỹ sư, thạc sỹ, tiến sỹ...)	Chuyên ngành đào tạo	Số lượng
1			
2			

2. Công tác quản lý môi trường

2.1. Từ khi thành lập, Ban quản lý các KKT/KCN có ban hành quy chế về quản lý môi trường tại KKT/KCN không? Có ☐ Không ☐

Nếu có, liệt kê các quy chế đã ban hành (tên, số hiệu văn bản và năm ban hành):
.....
.....

2.2. Ban quản lý có được giao thực hiện chức năng thẩm định các báo cáo ĐTM không? Có ☐ Không ☐

Ban quản lý có được giao thực hiện chức năng xác nhận bản cam kết bảo vệ môi trường không? Có ☐ Không ☐

2.3. Công tác thanh tra, kiểm tra

2.3.1. Công tác kiểm tra

Ban quản lý có tiến hành kiểm tra việc thực hiện pháp luật bảo vệ môi trường tại các cơ sở trong KKT/ KCN: Có ☐ Không ☐

Nếu có:

- o Số lần kiểm tra hàng năm (3 năm trở lại đây):
- o Nêu vắn tắt những trường hợp cần lưu ý qua các đợt kiểm tra (nếu có):

2.3.2. Công tác thanh tra

Tính từ năm 2009 đến nay, có bao nhiêu đoàn thanh tra đến làm việc:

Đề nghị liệt kê số lượng đoàn thanh tra dưới bảng sau:

TT	Năm	Đoàn thanh tra cấp Bộ TN&MT/Tổng cục Môi trường/Sở TN&MT	Nêu vấn đề kết luận thanh tra
1			
2			

2.4. Báo cáo định kỳ công tác quản lý MT KKT/ KCN: Có ☐ Không ☐

Nếu có:

○ Số lần thực hiện báo cáo hàng năm:

○ Nơi nhận báo cáo:

2.5. Tổ chức tập huấn, tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho cán bộ phụ trách môi trường của các cơ sở trong KKT/ KCN về các chính sách pháp luật BVMT:

Có ☐ Không ☐

Nếu có:

○ Tần suất thực hiện:

○ Hình thức tổ chức:

○ Nội dung tuyên truyền, tập huấn đã thực hiện:

2.6. Thực hiện quan trắc chất lượng môi trường xung quanh tại KKT, KCN:

Có ☐ Không ☐

Nếu có:

○ Tần suất quan trắc:

○ Các thông số quan trắc chủ yếu:

III. Khó khăn, bất cập trong công tác quản lý môi trường KKT/ KCN:

IV. Đề xuất, kiến nghị (nếu có):

V. Thông tin để Bộ Tài nguyên và Môi trường liên hệ trực tiếp (trong trường hợp cần thiết):

- Họ và tên cán bộ tổng hợp cung cấp thông tin:
- Số điện thoại cố định, di động:
- Địa chỉ cơ quan:
- Email:/.

PHỤ LỤC 2
PHIẾU THU THẬP THÔNG TIN
DÀNH CHO TỪNG KHU KINH TẾ

I. Thông tin chung

Tên khu kinh tế (KKT): Tỉnh/thành phố:

Quyết định thành lập:

Địa chỉ:

Điện thoại: Fax: Website:

Các phân khu chức năng trong KKT (Danh sách, diện tích, hoạt động của từng phân khu chức năng trong KKT: Khu công nghiệp, cụm công nghiệp, khu dân cư, khu du lịch và dịch vụ)

TT	Phân khu chức năng	Diện tích	Tỷ lệ lấp đầy

II. Thông tin quản lý môi trường

1. Có ban hành quy chế về quản lý môi trường tại KKT không?

Có ☐ Không ☐

Nếu có, liệt kê các quy chế đã ban hành (tên, số hiệu văn bản và năm ban hành):

.....
.....

2. Có bộ phận/cán bộ quản lý môi trường không? Có ☐ Không ☐

Nếu có:

- Chuyên trách hay được kiêm nhiệm:

- Năm thành lập bộ phận:

- Liệt kê thông tin cán bộ làm công tác quản lý môi trường trong bảng sau:

TT	Trình độ chuyên môn (Trung cấp, cao đẳng, cử nhân/kỹ sư, thạc sỹ, tiến sỹ...)	Chuyên ngành đào tạo	Số lượng
1			
2			

3. Hồ sơ, thủ tục môi trường

• Đánh giá môi trường chiến lược (ĐMC) Có ☐ Không ☐

Nếu có, nêu số Quyết định phê duyệt báo cáo ĐMC:

• Số lượng cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ đang hoạt động có Quyết định phê duyệt báo cáo ĐTM, xác nhận Bản cam kết BVMT, :

4. Thực hiện báo cáo giám sát môi trường định kỳ KKT

Có ☐

Không ☐

- Kết quả giám sát môi trường
- Tần suất báo cáo môi trường:
- Đơn vị tiếp nhận báo cáo giám sát môi trường:.....

5. Thanh tra, kiểm tra công tác bảo vệ môi trường

a. Công tác kiểm tra tại các KKT

Có tiến hành kiểm tra việc thực hiện pháp luật bảo vệ môi trường tại cơ sở:

Có ☐

Không ☐

Nếu có:

- Số lần kiểm tra hàng năm:
- Nêu vắn tắt những trường hợp cần lưu ý (nếu có) về công tác bảo vệ môi trường qua các đợt kiểm tra trong 5 năm gần nhất:

.....
.....
.....

b. Thanh tra việc thực thi pháp luật về bảo vệ môi trường

Tính từ năm 2009 đến nay, có bao nhiêu đoàn thanh tra đến làm việc:

Đề nghị liệt kê số lượng đợt thanh tra dưới bảng sau:

TT	Năm	Đoàn thanh tra cấp Bộ TN&MT/Tổng cục Môi trường/Sở TN&MT	Nêu vắn tắt kết luận thanh tra
1			
2			

III. Tổng lượng chất thải phát sinh

1. Nước thải

Nguồn	Tổng số (m ³ /ngày/đêm)	Nguồn tiếp nhận
Sinh hoạt		- sông/suối: - khác:
Công nghiệp		
Khác		

2. Khí thải

Số lượng các cơ sở có phát sinh khí thải trong KKT:

Nguồn phát sinh	Tổng lượng ước tính theo ngày và năm (m ³)

3. Chất thải rắn (CTR)

Nguồn	Tổng số (m ³ /ngày hoặc kg/ngày)	Tỷ lệ thu gom, xử lý
Công nghiệp		
Nguy hại		
Sinh hoạt		
Khác		

IV. Kiến nghị, đề xuất đối với việc hoàn thiện hệ thống văn bản pháp luật về bảo vệ môi trường đối với KKT (nếu có):

.....

.....

.....

.....

.....

.....

V. Thông tin để Bộ Tài nguyên và Môi trường liên hệ trực tiếp (trong trường hợp cần thiết):

- Họ và tên cán bộ tổng hợp cung cấp thông tin:
- Số điện thoại cố định, di động:
- Địa chỉ cơ quan:
- Email:/.

PHỤ LỤC 3

PHIẾU THU THẬP THÔNG TIN DÀNH CHO CHỦ ĐẦU TƯ KINH DOANH KẾT CẤU HẠ TẦNG KHU CÔNG NGHIỆP – BAO GỒM CẢ CÁC KHU CÔNG NGHIỆP NẸM TRONG KHU KINH TẾ

I. Thông tin chung

Tên khu công nghiệp (KCN):
Quyết định thành lập:
Tên chủ đầu tư:
Địa chỉ:
Điện thoại: Fax: Website:
Tỷ lệ lấp đầy:

II. Thông tin quản lý môi trường

1. Có bộ phận/cán bộ quản lý môi trường không? Có ☐ Không ☐

Nếu có:

- Chuyên trách hay kiêm nhiệm:
- Năm thành lập bộ phận:
- Liệt kê thông tin cán bộ làm công tác quản lý môi trường trong bảng sau:

TT	Trình độ chuyên môn (Trung cấp, cao đẳng, cử nhân/kỹ sư, thạc sỹ, tiến sỹ...)	Chuyên ngành đào tạo	Số lượng
1			
2			

2. Thủ tục môi trường

- Có quyết định phê duyệt báo cáo ĐTM KCN: Có ☐ Không ☐
- Cung cấp thông tin theo bảng sau:

TT	Số lượng cơ sở đã đi vào hoạt động trong KCN	Số lượng cơ sở đã có quyết định phê duyệt báo cáo ĐTM		Số lượng cơ sở đã có xác nhận bản cam kết bảo vệ môi trường	Số lượng cơ sở đã được phê duyệt đề án bảo vệ môi trường (chi tiết/đơn giản)		Số lượng cơ sở đã được xác nhận hoàn thành các biện pháp BVMT (theo báo cáo ĐTM được phê duyệt) trước khi vào vận hành chính thức
		Số lượng ĐTM phê duyệt cấp trung ương	Số lượng ĐTM phê duyệt tỉnh		Số lượng Đề án BVMT phê duyệt cấp trung ương	Số lượng Đề án BVMT phê duyệt cấp tỉnh	
1							
2							

3. Thực hiện báo cáo giám sát môi trường định kỳ KKT

Có ☐ Không ☐

- Kết quả giám sát môi trường
- Tần suất báo cáo môi trường:
- Đơn vị tiếp nhận báo cáo giám sát môi trường:.....

4. Thanh tra, kiểm tra công tác bảo vệ môi trường

4.1. Công tác kiểm tra các cơ sở trong các KCN

Có tiến hành kiểm tra việc thực hiện pháp luật bảo vệ môi trường tại cơ sở trong KCN?: Có ☐ Không ☐

Nếu có:

- Số lần kiểm tra hàng năm:

- Nêu vắn tắt những trường hợp cần lưu ý (nếu có) về công tác bảo vệ môi trường qua các đợt kiểm tra trong 5 năm gần nhất:

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

4.2. Thanh tra việc thực thi pháp luật về bảo vệ môi trường

Tính từ năm 2009 đến nay, có bao nhiêu đoàn thanh tra đến làm việc:

Đề nghị liệt kê số lượng đợt thanh tra dưới bảng sau:

TT	Năm	Đoàn thanh tra cấp Bộ TN&MT/Tổng cục Môi trường/Sở TN&MT	Nêu vắn tắt kết luận thanh tra
1			
2			

III. Hạ tầng bảo vệ môi trường

1. Xử lý nước thải

1.1. Hệ thống xử lý nước thải tập trung:

Thời gian (tháng/năm) bắt đầu vận hành	Công suất xử lý (m ³ /ngày đêm)	Số lượng cơ sở đầu nối vào hệ thống	Công nhân vận hành	Lượng điện tiêu thụ (kWh) theo ngày và ước cả năm	Lượng bùn thải (tấn/ngày)	Mức độ xử lý cho với QCVN

- Hệ thống thoát nước mưa tại KCN riêng? Có ☐ Không ☐

Đề nghị cung cấp sơ đồ hệ thống thoát nước mưa

- Sơ đồ hệ thống thoát nước và xử lý nước thải:

(Đề nghị cung cấp sơ đồ hệ thống các điểm thoát nước thoát nước của KCN)

- Đồng hồ đo lượng nước thải đầu ra sau hệ thống: Có ☐ Không ☐
 - Đồng hồ đo lượng nước thải đầu vào: Có ☐ Không ☐
- Mô tả ngắn gọn biện pháp xử lý bùn thải từ hệ thống xử lý nước thải tập trung:

.....

- Số lượng cơ sở trong KCN được miễn trừ đầu nối vào hệ thống xử lý nước thải tập trung theo quy định tại Nghị định số 88/2007/NĐ-CP ngày 28 tháng 5 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ về thoát nước đô thị và khu công nghiệp:.....

- Hệ thống quan trắc nước thải sau xử lý: Có ☐ Không ☐

Nếu có:

- o Loại hình quan trắc: Tự động, liên tục ☐ Thủ công ☐

a) Đối với thiết bị quan trắc tự động:

- Truyền dữ liệu về cơ quan quản lý: Có ☐ Không ☐

- o Thiết bị quan trắc:.....

- Các thông số quan trắc:
- Vị trí các điểm quan trắc: (Đề nghị cung cấp sơ đồ)
- Tần suất quan trắc: lần/ năm
- Số cán bộ vận hành hệ thống quan trắc thường xuyên:.....
- Số lần trực trực, không hoạt động từ khi bắt đầu vận hành:
- Phương án xử lý khi hệ thống không hoạt động:
- Số doanh nghiệp tiến hành xử lý sơ bộ trước khi đầu nối vào hệ thống:

b) Đối với hình thức quan trắc thủ công:

- Thiết bị quan trắc sử dụng:.....
- Các thông số quan trắc:
- Vị trí các điểm quan trắc: (Đề nghị cung cấp sơ đồ)
- Tần suất quan trắc: lần/ năm

1.2. Thu gom, xử lý nước thải (bao gồm nước thải sinh hoạt, nước mưa)

Đối với KCN chưa có hệ thống xử lý nước thải tập trung, hoặc có nhưng chưa đưa vào vận hành hoặc công suất hệ thống không đáp ứng lượng nước thải phát sinh, đề nghị cung cấp các thông tin sau:

- Tổng lượng nước thải phát sinh:.....

- Số lượng doanh nghiệp có phát sinh nước thải và tự tiến hành xử lý trước khi xả thải ra môi trường:.....
- Có cam kết xây dựng và vận hành hệ thống xử lý nước thải tập trung (đối với KCN chưa đầu tư hệ thống xử lý nước thải tập trung) theo Văn bản số 4903/BTNMT-TCMT ngày 30 tháng 11 năm 2010 của Bộ TN&MT không?

Có ☐ Không ☐

Nếu có, thời gian cam kết vận hành:.....

2. Xử lý khí thải

TT	Tên cơ sở có phát sinh khí thải	Chiều cao ống khói (m)	Hệ thống xử lý khí thải (Có/Không)	Số kw giờ điện tiêu thụ của hệ thống xử lý khí thải
1				
2				

2.1. Hệ thống quan trắc chất lượng không khí xung quanh:

Có ☐ Không ☐

Nếu có:

- Loại hình quan trắc: Tự động, liên tục ☐ Thủ công ☐
- a) Đối với thiết bị quan trắc tự động:
 - Truyền dữ liệu về cơ quan quản lý: Có ☐ Không ☐
 - Thiết bị quan trắc: (Đề nghị cung cấp thông tin về xuất xứ)
 - Các thông số quan trắc:
 - Vị trí các điểm quan trắc: (Đề nghị cung cấp sơ đồ)
 - Tần suất quan trắc: lần/ năm
 - Số cán bộ vận hành hệ thống quan trắc thường xuyên:.....
 - Số lần trực trực, không hoạt động từ khi bắt đầu vận hành:
 - Phương án xử lý khi hệ thống không hoạt động:
 - Số doanh nghiệp tiến hành xử lý sơ bộ trước khi đầu nối vào hệ thống:

b) Đối với hình thức quan trắc thủ công:

- Thiết bị quan trắc sử dụng:.....
- Các thông số quan trắc:
- Vị trí các điểm quan trắc: (Đề nghị cung cấp sơ đồ)
- Tần suất quan trắc: lần/ năm

2.2. Hệ thống quan trắc khí thải:

Có ☐ Không ☐

a) Đối với thiết bị quan trắc tự động:

- Truyền dữ liệu về cơ quan quản lý: Có ☐ Không ☐
- Thiết bị quan trắc:
- Các thông số quan trắc:
- Vị trí các điểm quan trắc: (Đề nghị cung cấp sơ đồ)
- Tần suất quan trắc: lần/ năm
- Số cán bộ vận hành hệ thống quan trắc thường xuyên:.....
- Số lần trực trực, không hoạt động từ khi bắt đầu vận hành:
- Phương án xử lý khi hệ thống không hoạt động:
- Số doanh nghiệp tiến hành xử lý sơ bộ trước khi đầu nối vào hệ thống:

b) Đối với hình thức quan trắc thủ công:

- Thiết bị quan trắc sử dụng:.....
- Các thông số quan trắc:
- Vị trí các điểm quan trắc: (Đề nghị cung cấp sơ đồ)
- Tần suất quan trắc: lần/ năm

3. Chất thải rắn (CTR)

- Tổng lượng chất thải rắn sinh hoạt phát sinh:.....
- Tổng lượng chất thải rắn công nghiệp phát sinh:
- Tổng lượng chất thải rắn nguy hại phát sinh:.....

VI. Kiến nghị, đề xuất đối với việc hoàn thiện hệ thống văn bản pháp luật về bảo vệ môi trường đối với KCN (nếu có):

.....

V. Thông tin để Bộ Tài nguyên và Môi trường liên hệ trực tiếp (Trong trường hợp cần thiết):

- Họ và tên cán bộ tổng hợp cung cấp thông tin:
- Số điện thoại cố định, di động:
- Địa chỉ cơ quan:
- Email:/.

PHỤ LỤC 4

PHIẾU THU THẬP THÔNG TIN DÀNH CHO CƠ QUAN QUẢN LÝ CỤM CÔNG NGHIỆP

I. Thông tin chung

- Cơ quan quản lý cụm công nghiệp (CCN):
- Địa chỉ liên hệ:
- Điện thoại:
- Liệt kê danh sách các CCN trên địa bàn thuộc quyền quản lý:

TT	Tên CCN	Năm thành lập	Cơ quan quản lý trực tiếp	Loại hình sản xuất chính	Diện tích lấp đầy
1					
2					

II. Thông tin quản lý môi trường

1. Có bộ phận/cán bộ quản lý môi trường không? Có ☐ Không ☐

Nếu có:

- Chuyên trách hay kiêm nhiệm:
- Liệt kê thông tin cán bộ làm công tác quản lý môi trường trong bảng sau:

TT	Trình độ chuyên môn (Trung cấp, cao đẳng, cử nhân/kỹ sư, thạc sỹ, tiến sỹ...)	Chuyên ngành đào tạo	Số lượng
1			
2			

2. Thủ tục môi trường

- Cung cấp thông tin theo bảng sau:

TT	Tên CCN	Tổng số cơ sở trong Cụm Công nghiệp	Số lượng cơ sở đã được phê duyệt ĐTM, xác nhận bản CKBVMT	Số lượng cơ sở có hệ thống xử lý nước thải	Số lượng cơ sở có hệ thống xử lý khí thải
1					
2					
3					
Tổng số					

3. Thanh tra, kiểm tra công tác bảo vệ môi trường

3.1. Công tác kiểm tra các cơ sở trong các CCN

Có tiến hành kiểm tra việc thực hiện pháp luật bảo vệ môi trường tại cơ sở trong CCN?: Có ☐ Không ☐

Nếu có:

- Số lần kiểm tra hàng năm:

- Nêu vắn tắt những trường hợp cần lưu ý (nếu có) về công tác bảo vệ môi trường qua các đợt kiểm tra trong 3 năm gần nhất:

.....
.....

3.2. Thanh tra việc thực thi pháp luật về bảo vệ môi trường

Tính từ năm 2009 đến nay, có bao nhiêu đoàn thanh tra đến làm việc:

Đề nghị liệt kê số lượng đợt thanh tra dưới bảng sau:

TT	Năm	Đoàn thanh tra cấp Bộ TN&MT/Tổng cục Môi trường/Sở TN&MT	Nêu vắn tắt kết luận thanh tra
1			
2			

III. Kiến nghị, đề xuất đối với việc hoàn thiện hệ thống văn bản pháp luật về bảo vệ môi trường đối với CCN (nếu có):

.....
.....
.....
.....

IV. Thông tin để Bộ Tài nguyên và Môi trường liên hệ trực tiếp (trong trường hợp cần thiết):

- Họ và tên cán bộ tổng hợp cung cấp thông tin:
- Số điện thoại cố định, di động:
- Địa chỉ cơ quan:
- Email:/.